|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  Số: /BC-BGTVT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2021**

**Phương hướng nhiệm vụ năm 2022**

Kính gửi:

- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương.

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Trưởng Khối thi đua các Bộ, ngành kinh tế Trung ương 2021)

**Phần I**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

**CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2021**

1. **ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

Năm 2021 là năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và Kế hoạch 5 năm (2021-2026). Ngay từ đầu năm, Bộ Giao thông vận tải đã tập trung chỉ đạo thực hiện nhiều nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Ngành và triển khai thực hiện ‘‘mục tiêu kép’’ mà Chính phủ đề ra, vừa phòng chống đại dịch Covid-19, vừa phát triển kinh tế, xã hội, trong đó công tác thi đua, khen thưởng đạt được kết quả như sau:

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác thi đua, khen thưởng**

Bộ GTVT tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong công tác thi đua, khen thưởng gắn kết với các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Ngành, thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng: Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Kết luận số 01-KL/BCT ngày 18/5/2021 về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và kế hoạch 5 năm (2021 – 2025 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Chỉ đạo tổ chức thực hiện 05 phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động và Kế hoạch tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, các điển hình tiên tiến, mô hình mới, nhân tố mới.

Trong công tác xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, Bộ GTVT đã ban hành Thông tư số 13/2018/TT-BGTVT ngày 29/3/2018 Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng của ngành GTVT theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 50/2019/TT-BGTVT ngày 20/12/2019 quy định thủ tục xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp phát triển GTVT Việt Nam”; tham gia xây dựng, góp ý dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật; ban hành các văn bản hướng dẫn, chương trình xây dựng và đăng ký các phong trào thi đua, công tác khen thưởng; phối hợp với Công đoàn GTVT Việt Nam trong công tác tổ chức và triển khai các phong trào thi đua gắn kết với hoạt động trong lao động sản xuất, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, chương trình chuyển đổi số Bộ GTVT đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030, phát động phong trào thi đua theo chuyên đề nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, tập trung tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc,... thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh và thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, kế hoạch đề ra.

**2. Kết quả tổ chức phong trào thi đua**

2.1. Tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương phát động.

a) Phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19”

Hưởng ứng Lời kêu gọi toàn dân đoàn kết phòng, chống đại dịch Covid-19 của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng và Phong trào thi đua đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ phát động; ngày 24/8/2021 Bộ trưởng Bộ GTVT phát động phong trào thi đua trong toàn ngành Giao thông vận tải với 03 nhiệm vụ chung và 09 nhiệm vụ cụ thể, đồng thời ban hành Kế hoạch số 11595/KHLT-BGTVT ngày 02/11/2021 về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua đặc biệt “Ngành Giao thông vận tải đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch Covid-19” với mục tiêu tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của từng cá nhân, tập thể trong toàn ngành Giao thông vận tải, tổ chức thực hiện phong trào thi đua với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đồng thời tăng cường sự đoàn kết, sự chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ “mục tiêu kép”: vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa thực hiện thắng lợi “Chương trình hành động của Bộ GTVT thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”. Qua đó, động viên, khen thưởng, biểu dương các cơ quan, đơn vị làm tốt, những cá nhân tiêu biểu trong công tác phòng, chống dịch, tập trung phát hiện, khen thưởng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (CB,CCVC,LĐ) trực tiếp tham gia tại tuyến đầu.

b) Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”

Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua *“*Ngành Giao thông vận tải chung sức xây dựng nông thôn mới*”* với các tiêu chí gắn kết với Phong trào thi đua “Xây dựng và phát triển giao thông nông thôn - miền núi” (GTNT) được Bộ triển khai sâu, rộng mang tính xã hội cao trong phạm vi cả nước, kết hợp sự đóng góp của nhân dân cả nước từ nhiều nguồn lực như: Hiến đất, ngày công lao động và các loại vật liệu xây dựng... Ngoài ra, cộng đồng các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đoàn thể cũng đã có những ủng hộ bằng nhiều hình thức. Với sự phối hợp chặt chẽ giữa Bộ với các ngành, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực GTNT, phong trào xây dựng GTNT đã được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng và đưa phong trào trở thành cao trào trong cả nước, với phương châm "Toàn dân xây dựng GTNT, dân làm là chính, Nhà nước hỗ trợ", “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Phong trào tiếp tục tạo ra nhiều đổi mới tích cực với kết quả hệ thống GTNT đã có bước phát triển nhanh chóng cả về số lượng và chất lượng, làm cho GTNT thay đổi một cách căn bản, đời sống vật chất, tinh thần người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao.

c) Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”.

Bộ GTVT đã ban hành Kế hoạch liên tịch số 8312/KHLT-BGTVT-CĐGTVTVN ngày 03/9/2019 về Tổ chức triển khai phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức Bộ Giao thông vận tải thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CB,CCVC,LĐ về văn hóa công sở, đạo đức công vụ được triển khai thường xuyên và được các cấp ủy, chính quyền quan tâm, đưa Phong trào thi đua trở thành trọng tâm của Ngành, của các cơ quan, đơn vị và các cấp Công đoàn trực thuộc. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện nội quy, quy chế được triển khai nghiêm túc, tương trợ trong hoạt động công vụ, thi đua xây dựng môi trường làm việc dân chủ, thân thiện, văn hóa công sở văn minh, khoa học.

d) Phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “ Cả nước chung tay vì người nghèo – Không để ai bỏ lại phía sau”.

Tiếp tục hưởng ứng phong trào thi đua “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, Bộ GTVT ban hành Kế hoạch số 11351/KH-BGTVT ngày 06/10/2017 và Kế hoạch số 12983/KH-BGTVT ngày 17/11/2017 tổ chức thực hiện phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” do Thủ tướng Chính phủ và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương phát động và củ thể hóa, gắn kết với các hoạt động, nhiệm vụ chính trị của Ngành; Phối hợp chặt chẽ với Công đoàn GTVT Việt Nam trong công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức – người lao động trong toàn Ngành tham gia đóng góp vào các Quỹ xã hội từ thiện; Tôn vinh và nhân rộng các doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu, có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả, có đóng góp lớn cho xã hội; Tiếp tục đẩy mạnh phong trào ủng hộ người nghèo, đền ơn đáp nghĩa.

2.2. Tổ chức các phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bộ

Với Chủ đề thi đua năm 2021 là*“Đoàn kết, sáng tạo, quyết liệt, thực hiện thắng lợi Nghị quyết và Kế hoạch của Quốc hội về phát triển giao thông vận tải góp phần phát triển kinh tế - xã hội năm 2021”*, các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải đã hướng ứng, phát động các đợt thi đua với nhiều hình thức phù hợp với tính chất, đặc điểm và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, xây dựng phong trào thi đua gắn kết với mục tiêu chung như phong trào thi đua trong lĩnh vực quản lý vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và bảo đảm trật tự an toàn giao thông với chủ đề“Đã uống rượu bia, không lái xe ”, “Siết chặt quản lý kinh doanh vận tải và kiểm soát tải trọng phương tiện”, “Xây dựng văn hóa giao thông gắn với nâng cao trách nhiệm, siết chặt kỷ cương của người thi hành công vụ”; … phong trào thi đua trong khối công chức, viên chức về xây dựng “đề án vị trí việc làm”, “cải cách hành chính”, “tinh giảm biên chế”, “Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí” và tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua văn hóa công sở, văn hóa ứng xử trong giao tiếp. Đặc biệt, Hội đồng TĐKT Bộ phát động phong trào thi đua theo chuyên đề “Đẩy mạnh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2021” với mục tiêu phát huy tính năng động, sáng tạo, tinh thần hăng hải thi đua trong lao động sản xuất và công tác của CB,CCVC,LĐ trong ngành Giao thông vận tải, phấn đấu hoàn thành kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 đã đề ra trong Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ và Chỉ thị số 06/CT-BGTVT ngày 14/6/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT. Các phong trào thi đua gắn với việc tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng TĐKT Trung ương phát động.

Nói chung các phong trào thi đua yêu nước đã thu hút được CB,CCVC,LĐ tham gia và thông qua các phong trào thi đua đã có nhiều sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong công tác, sản xuất kinh doanh, đời sống người lao động được cải thiện, nhiều tập thể và cá nhân có thành tích tiêu biểu đã được khen thưởng, biểu dương và tôn vinh.

2.3 Tham gia hoạt động Khối thi đua các Bộ, ngành kinh tế Trung ương.

Bộ GTVT đã tham gia tích cực các hoạt động của Khối như góp ý xây dựng Kế hoạch triển khai công tác thi đua, khen thưởng của Khối năm 2021; sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm 2021. Qua hoạt động Khối đã rút ra nhiều kinh nghiệm trong công tác thi đua, khen thưởng.

**3. Công tác khen thưởng**

Quán triệt nguyên tắc khen thưởng phải kịp thời chính xác, đảm bảo chính sách mới của Nhà nước về khen thưởng, Bộ GTVT đã đổi mới công tác khen thưởng. Trên kết quả đánh giá các phong trào thi đua hàng năm, thi đua chuyên đề để khen thưởng động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành; Trong công tác khen thưởng, chất lượng hồ sơ được thẩm định ngày càng chặt chẽ, chính xác, trong năm 2021 Bộ GTVT đã giải quyết 1.562 hồ sơ khen thưởng, giải quyết khen thưởng 1.259 trường hợp, cụ thể khen thưởng 11 tháng và dự kiến năm 2021 *(có Phụ lục 1, 2 kèm theo).*

Thực hiện hướng dẫn số 248/BTĐKT-V.III ngày 04/2/2021 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Công văn số 1265/CT-TH ngày 21/7/2021 của Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam việc tiếp tục giải quyết khen thưởng thành tích kháng chiến, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, Lào và tuyến 1 biên giới phía Bắc, hải đảo xa; Bộ GTVT đã ban hành Công văn số 8000/TCCB-BGTVT ngày 05/8/2021 hướng dẫn về việc khen thưởng kháng chiến, hiện tại đang rà soát, tổng hợp đề nghị khen thưởng trong năm 2021.

**4. Công tác tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến**

Tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước, đồng thời Bộ GTVT chú trọng công tác tuyên truyền, tôn vinh và biểu dương những gương người tốt, việc tốt, phát hiện và bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến qua Hội nghị Biểu dương người lao động trong toàn ngành Giao thông vận tải, công tác chuẩn bị đã xong nhưng do tình hình đại dịch Covid-19 nên chưa tổ chức được, qua Hội nghị tôn vinh biểu dương và khen thưởng 99 gương điển hình tiên tiến, và tuyên truyền, nhân rộng tại các đơn vị cơ sở.

**5. Tổ chức bộ máy; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng các cấp nhận thức rõ công tác thi đua, khen thưởng có vị trí quan trọng và phối hợp các cấp đảng, chính quyền, đoàn thể triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách và gắn kết công tác thi đua, khen thưởng trong công tác quản lý, động viên người lao động sáng tạo, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Tổ chức bộ máy và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng được kiện toàn, ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên Hội đồng. Trong quá trình hoạt động, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp luôn đề cao vai trò trách nhiệm của các thành viên để thực hiện chức năng tham mưu, tư vấn đạt hiệu quả; kịp thời bổ sung, hệ thống các hồ sơ, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng; ban hành các văn bản nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Bộ GTVT đang rà soát, đánh giá tổ chức làm công tác thi đua, khen thưởng theo Công văn số 2370/BNV-BTĐKT ngày 24/5/2021 để tiếp tục đổi mới, sắp xếp cơ quan quản lý nhà nước các cấp về thi đua, khen thưởng.

Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, do đại dịch covid-19 diễn biến phức tạp nên chủ yếu hướng dẫn bằng văn bản hoặc trực tiếp cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng tại cấp cơ sở.

**6. Công tác kiểm tra, thanh tra**

Bộ GTVT đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng tại một số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ nhằm phát hiện những vấn đề còn khó khăn, vướng mắc trong tổ chức chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng. Trong năm 2021 không có đơn thư, khiếu nại về công tác thi đua, khen thưởng.

**7. Quỹ thi đua, khen thưởng**

Thường trực Hội đồng TĐKT Bộ đã phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Bộ, Vụ Tài chính xây dựng Quỹ thi đua khen thưởng để đảm bảo các nguồn tài chính phục vụ công tác khen thưởng theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, do yếu tố sử dụng ngân sách nhà nước phục vụ công tác thi đua, khen thưởng liên quan đến cơ chế chính sách của nhà nước về phân bổ tài chính, tạo dựng nguồn, đặc biệt là nguồn tài chính dành cho chi thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng, chi mua các vật phẩm khen thưởng… còn chưa đáp ứng so với yêu cầu thực tế.

Công tác sử dụng kinh phí thi đua, khen thưởng hàng năm đảm bảo đúng quy định.

**8. Công tác cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin**

Bộ GTVT đã cập nhật và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lưu trữ hồ sơ, phục vụ tốt công tác quản lý và truy cứu hồ sơ. Trong công tác cải cách hành chính về quy trình thủ tục hành chính đã được Bộ áp dụng và triển khai ISO 9001:2008, đáp ứng kịp thời những yêu cầu mới của nhiệm vụ, nghiêm túc thực hiện phần mềm "Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành Thi đua, Khen thưởng" và lưu trữ hồ sơ khen thưởng.

1. **ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm**

Trong năm 2020, công tác thi đua, khen thưởng đã có nhiều đổi mới, phong trào thi đua theo từng lĩnh vực chuyên ngành được phát động và triển khai sâu rộng, có sức lan tỏa cao trong thực tiễn.

Ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng. Trong đó chú trọng từ xây dựng chương trình, đăng ký, phát động thi đua, tổ chức thực hiện, đôn đốc kiểm tra, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và thực hiện các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thi đua, khen thưởng để phong trào thi đua và công tác khen thưởng thực sự là động lực hữu hiệu thúc đẩy phát triển kinh tế ngành Giao thông vận tải nói chung và từng đơn vị nói riêng.

Công tác khen thưởng của Bộ được tổ chức thực hiện đúng định hướng của Đảng, Nhà nước, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương. Việc tổ chức xét khen thưởng được thực hiện nề nếp, chặt chẽ, đúng quy trình, tiêu chuẩn, bảo đảm đúng người, đúng thành tích; đã quan tâm hơn tới tỷ lệ khen thưởng đột xuất, khen thưởng chuyên đề và khen thưởng người lao động trực tiếp, tập thể nhỏ, đối tượng làm việc trong điều kiện khó khăn.

Các đơn vị gắn kết công tác thi đua, khen thưởng với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác tổ chức, xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch vững mạnh.

**2. Hạn chế, tồn tại**

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác thi đua, khen thưởng còn một số khó khăn tồn tại:

- Cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng dưới cơ sở chủ yếu là kiêm nhiệm hay thay đổi, nên việc thực hiện theo quy định mới của các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng còn hạn chế.

- Chất lượng tổ chức thi đua, khen thưởng cấp cơ sở, kể cả các cấp trên cơ sở chưa cao; việc phát hiện, tuyên truyền các điển hình tiên tiến qua các phong trào thi đua còn hạn chế, đề nghị khen thưởng chưa đảm bảo tính thi đua (chỉ đảm bảo điều kiện cần, còn điệu kiện đủ là đảm bảo chọn được đối tượng xuất sắc còn hạn chế; quan tâm chưa nhiều đến người trực tiếp lao động sản xuất, công tác …)

- Việc xây dựng và đăng ký phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt, hướng phong trào thi đua vào việc giải quyết những vấn đề cấp bách, khó khăn vướng mắc để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị mình còn thiếu chủ động, sáng tạo.

**3. Nguyên nhân**

- Về khách quan: Lực lượng cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm công tác thi đua, khen thưởng ở các cấp tuy đã được củng cố nhưng năng lực và trình độ cần được bồi dưỡng thêm chuyên môn, nghiệp vụ về thi đua, khen thưởng để tham mưu, đề xuất ngày càng tốt hơn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

- Về chủ quan:Các đơn vị, đặc biệt người đứng đầu quan tâm chưa đầy đủ đến vị trí, vai trò và tác dụng của công tác thi đua, khen thưởng.

**4. Giải pháp, biện pháp khắc phục**

- Củng cố, kiện toàn bộ máy và cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng. Định kỳ hàng năm tổ chức tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng. Hướng dẫn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động tổ chức tập huấn. Bên cạnh đó, Thủ trưởng đơn vị tạo điều kiện cho cán bộ trực tiếp làm công tác thi đua khen thưởng được nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ nghiệp vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

**IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng, Bộ GTVT đề nghị Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương và Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương, như sau:

- Hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Thi đua, khen thưởng (sửa đổi) để phù hợp với tình hình mới; Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ về tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng. Kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng để đồng nhất giữa các Bộ, ngành (Nghị quyết số 18NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khoa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả).

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ, kiến thức pháp luật liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới cho cán bộ chuyên trách các Bộ, ngành.

- Về quản lý và sử dụng quỹ thi đua khen thưởng, cơ chế khen thưởng đảm bảo phù hợp giữa Luật Thi đua khen thưởng và Luật ngân sách…

**Phần II**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2022**

Tiếp tục đoàn kết, nỗ lực phấn đấu, nghiêm túc thực hiện chỉ đạo điều hành của Chính phủ về thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước; các Chỉ thị của Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ. Công tác thi đua, khen thưởng cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

**I. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

1. Tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị 34-CT/TW ngày 15/4/2014 của Bộ Chính trị nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động, đẩy mạnh phong trào thi đua giữa các đơn vị trong Ngành; phát động các phong trào thi đua phù hợp với đặc thù từng lĩnh vực một cách thiết thực, thi đua phải tham gia vào quản lý và là động lực mạnh mẽ, thúc đẩy sản xuất kinh doanh, nâng cao đời sống của người lao động.

3. Tăng cường kiểm tra, giám sát, có sơ kết, tổng kết phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề, qua đó lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những gương người tốt, việc tốt, xây dựng và nhận rộng điển hình tiên tiến.

4. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng; thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và tiếp tục triển khai các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Trung ương phát động.

5. Tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác thi đua, khen thưởng; kiện toàn Hội đồng TĐKT các cấp, phát động các phong trào thi đua và đề xuất các hình thức khen thưởng phù hợp, hiệu quả, công khai, minh bạch.

**II. CÁC BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Tuyên truyền thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; đổi mới công tác thi đua, khen thưởng theo tinh thần Chỉ thị 34-CT/TW ngày 15/4/2014 của Bộ Chính trị; thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng.

3. Quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng, đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng, chú trọng xây dựng phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề hướng phong trào thi đua vào việc giải quyết những vấn đề cấp bách, khó khăn vướng mắc để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của đơn vị mình.

4. Kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, xây dựng quy chế, phân công, phân nhiệm cụ thể. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua và biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những gương người tốt, việc tốt, xây dựng và nhận rộng điển hình, chú trọng tỷ lệ 50% khen thưởng giữa lãnh đạo và người lao động, công tác trực tiếp.

5. Cơ quan thi đua, khen thưởng chủ động, tích cực tham mưu cho người đứng đầu đơn vị các biện pháp nâng cao hiệu quả trong công tác thi đua, khen thưởng, phát hiện và khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến; nâng cao công tác thẩm định, thủ tục, hồ sơ thành tích theo quy định hiện hành và thời gian thực hiện công tác khen thưởng theo Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác thi đua, khen thưởng, thông qua bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022 trong công tác thi đua, khen thưởng của Bộ Giao thông vận tải báo cáo Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Hội đồng TĐKT TW;  - Bộ trưởng (để b/c);  - Các thành viên trong HĐ TĐKT Bộ;  - Lưu: VT, TCCB (VN; 04b). | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Nguyễn Ngọc Đông** |

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****Phụ lục 1**

|  |
| --- |
| **TỔNG HỢP CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC NĂM 2021** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hình thức khen thưởng | Tổng số đã trình Thủ tướng Chính phủ | Tổng số đã có quyết định khen thưởng | Khen thưởng theo công trạng,  thành tích đạt được | | | | Khen thưởng chuyên đề,  đột xuất | | | | Khen thưởng  niên hạn | | Khen thưởng  đối ngoại | | Khen thưởng cống hiến | | Khen thưởng kháng chiến | | Khen thưởng cho  doanh nghiệp |
| Tổng số | Tỷ lệ (%) | Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên) | Số lượng cá nhân không là lãnh đạo quản lý | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên) | Số lượng cá nhân không là lãnh đạo quản lý | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Tổng số | Tỷ lệ (%) |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)*  *5:4* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)*  *9:4* | *(11)* | *(12)* | *(13)* | *(14)*  *13:4* | *(15)* | *(16)*  *15:4* | *(17)* | *(18)*  *17:4* | *(19)* | *(20)*  *19:4* | *(21)* |
| 1 | Huân chương các loại |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Huân chương Lao động hạng Ba | 07 | 0 | 01 | - | - | 0 | 03 | - | 02 | 0 | - | - | - | - | 03 | - | - | - | 01 |
| 2 | Cờ thi đua của Chính phủ | 08 | 0 | 04 | - | - | - | 04 | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | 01 |
| 3 | Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ | 12 | 0 | 02 | - | 01 | 0 | 10 |  | 04 | - | - | - | - | - | - | - | - | - | 01 |
|  | **Cộng** | **27** | **0** | **07** | **-** | **01** | **0** | **17** | **-** | **06** | **0** | **-** | **-** | **-** | **-** | **03** | **-** | **-** | **-** | **0** |

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI****Phụ lục 2**

|  |
| --- |
| **TỔNG HỢP CÁC HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG THUỘC THẨM QUYỀN BỘ NĂM 2021** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Hình thức khen thưởng | Số lượng khen thưởng trong năm | | | Khen thưởng theo công trạng, thành tích đạt được | | | | Khen thưởng  chuyên đề, đột xuất | | | | Khen thưởng  đối ngoại | | Khen thưởng kháng chiến | | Số lượng khen thưởng cho  sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh |
| Tổng số | Số lượng khen cho tập thể | Số lượng khen cho cá nhân | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên) | Số lượng cá nhân không làm công tác quản lý | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Số lượng cá nhân là lãnh đạo quản lý (lãnh đạo từ cấp phòng trở lên) | Số lượng cá nhân không làm công tác quản lý | Tổng số | Tỷ lệ (%) | Tổng số | Tỷ lệ (%) |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)*  *6:3* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)*  *10:3* | *(12)* | *(13)* | *(14)* | *(15)*  *14:3* | *(16)* | *(17)*  *16:3* | *(18)* |
| 1 | Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải | 183 | 74 | 109 | 120 | 66% | 68 | 52 | 63 | 34% | 47 | 16 | - | - | - | - | 4 |
| 2 | Chiến sỹ thi đua ngành Giao thông vận tải | 09 | - | 09 | 09 | 100% | - | 6 | - | - | - | - | - | - | - | - | 0 |
| 3 | Cờ thi đua của Bộ Giao thông vận tải | 19 | 19 | - | 19 | 100% | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - | - |
| 4 | Kỷ niệm chương ngành Giao thông vận tải | 1.048 |  | 1.048 | - | - | - | - | - | - | - | - | 01 | - | - | - | 33 |
|  | **Cộng** | **1.259** | **93** | **1.166** | **148** | **-** | **68** | **58** | **63** | **-** | **47** | **16** | **01** | **-** | **-** | **-** | **37** |

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI Phụ lục 3**

|  |
| --- |
| **TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TRÍCH LẬP VÀ SỬ DỤNG QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM 2021** |

*Đơn vị: ngàn đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nội dung | Tổng số | Tỷ lệ (%) trích quỹ TĐKT trên tổng số chi ngân sách thường xuyên | Số đã chi trong năm | | | | | | | *Ghi chú* |
| Tổng số | Chi khen thưởng | | | Chi công tác thi đua tuyên truyền | Chi mua sắm hiện vật khen thưỏng | Chi khác |
| Chi khen thưởng cấp NN | Chi khen thưởng cấp Bộ | Chi khen thưởng các hình thức khác |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* | *(12)* |
| 1 | Quỹ TĐKT hình thành từ nguồn ngân sách NN | 250.000 |  | 210.000 |  |  |  |  | - dự kiến mua huy hiệu + khung + Cờ : 200.080 |  |  |
| 2 | Quỹ TĐKT hình thành từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài cho mục đích TĐKT | Không |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Quỹ TĐKT hình thành từ nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) | Không |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | Tổng số | 250.000 |  | 210.000 |  |  |  |  | 200.080 |  |  |
|  | Còn lại | 40.000 | | | | | | | | | |